

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2026/HS-ST
Ngày 08-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Thành
- Ông Nguyễn Hoài Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thuật – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Huỳnh K (tên gọi khác: Không có tên gọi khác), sinh ngày 26/5/1993 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khóm C (nay là khu vực A), phường P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh P và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có. Tiền án: 03 tiền án: Ngày 29/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Cần Thơ) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2018, chưa được xóa án tích. Ngày 19/02/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Cần Thơ) xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2020, chưa được xóa án tích. Ngày 25/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Cần Thơ) xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, chấp hành xong án phạt tù ngày 19/6/2025, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 23/8/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ) xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong vào ngày 24/11/2015, đã được xóa án tích; ngày 24/02/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Cần Thơ) ra quyết định

áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 22 tháng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2025 đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông **Quách Văn T**, sinh ngày 30/4/2000. Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

+ Ông **Tiêu Thanh T1**, sinh ngày 03/02/1976. Địa chỉ: Số B V, Khu V, phường S, thành phố Cần Thơ (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Huỳnh K liên hệ với người tên Phát D (chưa làm việc được) có số thuê bao 0949.246.546 để mua ma túy về bán lại thì D hẹn K đến khu vực chợ K1 thuộc xã L, tỉnh Cà Mau để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 11/7/2025, K thuê Quách Văn T chạy xe ôm chở K đến khu vực chợ K1 thuộc xã L, tỉnh Cà Mau với giá 400.000 đồng thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển kiểm soát 83P3-259.15 chở K từ phường P, thành phố Cần Thơ đến khu vực chợ K1. Vào khoảng 22 giờ 17 phút ngày 11/7/2025, K sử dụng sim số thuê bao 0789.657.190 (sim đăng ký tài khoản Zalo tên Huỳnh K) nhắn tin cho P1 Danh số thuê bao 0949.246.546 nội dung là K đã đến địa điểm đã hẹn và ghé vào quán cháo lòng đối diện với Bách Hóa X ăn tối. Đồng thời K cũng sử dụng tài khoản Zalo tên Huỳnh K gọi và nhắn tin cho tài khoản Zalo tên Phát D, nội dung tin nhắn tương tự.

Khoảng 15 phút sau, Phát D và Lê Nhật T2 đến gặp K. D rủ T2 và K sử dụng ma túy nhưng không có dụng cụ (nỏ thủy tinh) nên 03 người không sử dụng ma túy. Lúc này D và K đi đến đoạn đường vắng không có người qua lại, D giao cho K 03 (ba) bịch ma túy được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Craven, D và K thỏa thuận số lượng ma túy trên có giá là 12.500.000 đồng, K mua thiếu, khi nào K bán lại có tiền thì sẽ trả cho D. Sau đó, K cất giấu trong người rồi kêu T chở K về. Trên đường về, K và T bị lực lượng Công an xã H phát hiện bắt quả tang và thu giữ các tang vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 17/7/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh C, kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 03 (Ba) bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 29,78642 gam.

Về vật chứng:

- Mẫu vật (kí hiệu M) sau giám định có khối lượng là 29,76933 gam, các vỏ phong bì, vỏ bịch nylon (tất cả được chứa trong phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Vụ 19/GĐMT-2025”).

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, màu đen của Quách Văn T bên trong có sim số thuê bao 0357.811.300.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A73 5G, màu neon (hồng xám) của Huỳnh K bên trong có sim số thuê bao 0789.657.190 và sim số thuê bao 0364.307.716.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển số 83P3-259.15.

- Số tiền 1.390.000 đồng của Huỳnh Khải .

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSCMU-KV7 ngày 18 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau đã truy tố bị cáo Huỳnh K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung truy tố theo bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K với mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 12/7/2025. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A73 5G, màu neon (hồng xám) của Huỳnh Khải . Đề nghị tiêu hủy: Mẫu vật (kí hiệu M) là mẫu ma túy sau giám định có khối lượng là 29,76933 gam, các vỏ phong bì, vỏ bịch nylon; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN; 01 sim số thuê bao 0789.657.190 và 01 sim số thuê bao 0364.307.716 của Huỳnh Khải . Đề nghị trả lại: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu S A10S, màu đen của Quách Văn T bên trong có sim số thuê bao 0357.811.300; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển số 83P3-259.15 cho ông Tiêu Thanh T1. Số tiền 1.390.000 đồng cho bị cáo K. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng, bị cáo K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Quách Văn T và ông Tiêu Thanh T1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của ông Quách Văn T và ông Tiêu Thanh T1 không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Huỳnh K mua ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 29,78642 gam của người tên P1 D nhằm mục đích bán lại cho người khác. Trên đường mang số ma túy này về đến đoạn thuộc ấp T, xã H, tỉnh Cà Mau thì bị lực lượng Công an bắt quả tang vào ngày 12/7/2025 và thu giữ các tang vật có liên quan.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, đồng thời phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán cho người khác là vi phạm pháp luật. Ngoài ra, ngày 25/8/2021, bị cáo K bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Cần Thơ) xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 7 – Cà Mau truy tố đối với bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

q) Tái phạm nguy hiểm”.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có 03 tiền án, lần chấp hành hình phạt tù gần nhất là ngày 19/6/2025, đáng lẽ sau những lần chấp hành án phạt tù, bị cáo phải nhận thức được sai lầm nhưng vì động cơ vụ lợi mà thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng

xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A73 5G, màu neon (hồng xám) của bị cáo K dùng để liên hệ mua ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với:

+ Mẫu vật (kí hiệu M) là mẫu ma túy sau giám định có khối lượng là 29,76933 gam, các vỏ phong bì, vỏ bịch nylon (tất cả được chứa trong phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Vụ 19/GĐMT-2025”).

+ 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN.

+ 01 sim số thuê bao 0789.657.190 và 01 sim số thuê bao 0364.307.716 của bị cáo K.

Đây là vật cầm tàng trữ, lưu hành và sim số Huỳnh K sử dụng dùng để liên lạc mua ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu S A10S, màu đen của Quách Văn T bên trong có sim số thuê bao 0357.811.300. Do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Quách Văn T.

+ 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển số 83P3-259.15, xe này ông Quách Văn T thuê của ông Tiêu Thanh T1. Ông T không biết bị cáo K thuê chở đi mua ma túy nên trả lại cho chủ sở hữu là ông Tiêu Thanh T1.

+ Số tiền 1.390.000 đồng của bị cáo K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo K.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Huỳnh K và ông Quách Văn T, do bị cáo K và ông T không thuộc diện đối tượng quản lý theo Điều 256a Bộ luật Hình sự nên hành vi của bị cáo K và ông T không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với ông T, khi chở bị cáo K thì ông T không biết bị cáo K đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Quách Văn T là có căn cứ.

Đối với người tên Phát D mà bị cáo K trình bày có bán ma túy cho bị cáo K, tuy nhiên do chưa làm việc được với Phát D, ngoài lời khai của bị cáo K không còn chứng cứ nào khác do đó chưa đủ cơ sở để xử lý đối với Phát D nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của người tên P1 D để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào các điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh K 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/7/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A73 5G, màu neon (hồng xám) đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu vật (kí hiệu M) sau giám định có khối lượng là 29,76933 gam, các vỏ phong bì, vỏ bịch nylon (tất cả được chứa trong phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Vụ 19/GĐMT-2025”).

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN.

- 01 sim số thuê bao 0789.657.190 và 01 sim số thuê bao 0364.307.716 (bên trong điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A73 5G, màu neon (hồng xám) đã qua sử dụng).

2.3. Trả lại:

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, màu đen đã qua sử dụng bên trong có sim số thuê bao 0357.811.300 cho ông Quách Văn T.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển số 83P3-259.15 cho ông Tiêu Thanh T1.

- Số tiền 1.390.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng) cho bị cáo Huỳnh Khải .

(Vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau và Biên lai thu tiền số 0000627 ngày 01/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- CQCSĐT CA Công an tỉnh Cà Mau;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam Hòa Bình;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan đến vụ án;
- Lưu: HSVA, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Khanh